

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC

“ Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải từ tàu thuyền”

Số: 0418 /HĐ-MTĐT

- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ban hành ngày 24/11/2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;
- Căn cứ Luật bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ban hành ngày 23/6/2014, có hiệu lực từ ngày 01/01/2015;
- Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ban hành ngày 24/4/2015, có hiệu lực từ ngày 15/6/2015 về quản lý chất thải và phế liệu;
- Căn cứ Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ban hành ngày 10/5/2017, có hiệu lực từ ngày 01/7/2017 quy định chi tiết một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;
- Căn cứ Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ban hành ngày 30/6/2015, có hiệu lực từ ngày 01/9/2015 về quản lý chất thải nguy hại;
- Căn cứ Thông tư số 41/2017/TT-BGTVT ban hành ngày 14/11/2017, có hiệu lực từ ngày 01/01/2018 về quản lý thu gom và xử lý chất thải từ tàu thuyền;
- Căn cứ Quyết định số 327/QĐ-UB ngày 02/3/2001 của UBND thành phố Hải Phòng về việc bổ sung nhiệm vụ cho Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị HP;
- Căn cứ Giấy phép xử lý CTNH mã số QLCTNH: 2.099.VX do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 17/10/2016;
- Căn cứ vào Ủy quyền ngày 18/12/2017 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hải Phòng;
- Căn cứ nhu cầu và năng lực của hai bên.

Hôm nay, ngày 02 tháng 01 năm 2018 tại Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hải Phòng, chúng tôi gồm có:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI VÀ XÉP DỠ HẢI AN

Đại diện là : Ông **Tạ Mạnh Cường** - Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Trụ sở : Tầng 7 Số 45 phố Triệu Việt Vương, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : 0243.9877515 – Fax: 0243. 9444022

Mã số thuế : 0103818809

BÊN B: CÔNG TY TNHH MTV MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ HẢI PHÒNG

Đại diện là : Bà **Phạm Thị Thu An** - Chức vụ: **Phó Tổng Giám đốc**

Điện thoại : 0225.3569597 - Email: xndv.hpurenco@gmail.com

Trụ sở : Số 01 Lý Tự Trọng, P. Minh Khai, Q.Hồng Bàng, Hải Phòng

Mã số thuế : 0200149536

Tài khoản số : 2112 201 022 230 Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Đông Hải Phòng.

Sau khi bàn bạc thỏa thuận hai bên cùng nhất trí ký kết Hợp đồng nguyên tắc V/v thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải từ tàu thuyền với những điều khoản sau:



Điều 1: Nội dung và phạm vi thực hiện hợp đồng

- Nội dung: Bên B đồng ý cung cấp dịch vụ và bên A đồng ý sử dụng dịch vụ của bên B cho việc cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải từ tàu thuyền, bao gồm: chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường, giẻ dầu.

- Phạm vi thực hiện hợp đồng: Tại các cầu cảng, vùng neo đậu thuộc bên A quản lý (cảng Hải An, địa chỉ: Km 2, đường Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

Điều 2: Địa điểm, thời gian giao nhận, phương tiện vận chuyển

1. Địa điểm thu gom chất thải: Tại các tàu thuyền đỗ tại cầu cảng và vùng neo đậu thuộc bên A quản lý.

2. Địa điểm xử lý: Tại các Khu xử lý của bên B gồm:

+ Khu quản lý và xử lý chất thải Đình Vũ nằm trong Khu Kinh tế Đình Vũ, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng (xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường);

+ Lò đốt chất thải y tế nguy hại nằm trong Khu liên hợp xử lý chất thải Tràng Cát, phường Tràng Cát, quận Hải An, thành phố Hải Phòng (xử lý giẻ dầu).

3. Thời gian thu gom: Được thực hiện ngay sau khi nhận được yêu cầu từ người làm thủ tục cho tàu thuyền.

4. Phương tiện vận chuyển: Bên B chịu trách nhiệm bố trí phương tiện vận chuyển chuyên dùng, sắp xếp người thu gom và vận chuyển chất thải từ các tàu thuyền lên xe vận chuyển về các Khu xử lý theo quy định.

Điều 3: Phương thức thanh toán, giá dịch vụ:

1. Phương thức thanh toán:

Các đại diện hoặc đại lý của tàu biển trong vùng nước thuộc bên A quản lý sẽ chuyển trả phí dịch vụ vệ sinh trực tiếp cho Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng theo đơn giá ủy thác mà bên B niêm yết. Sau đó Cảng vụ Hàng hải sẽ chuyển trả cho bên B số tiền thực thu vào tài khoản mở tại ngân hàng của bên B.

2. Giá dịch vụ:

Bên B thực hiện thu đúng theo giá dịch vụ vệ sinh tàu biển đã niêm yết, công bố công khai thông tin về giá và chịu trách nhiệm về tính đúng đắn đối với mức giá đã kê khai.

Điều 4: Trách nhiệm của mỗi bên:

1. Trách nhiệm của bên A:

- Công khai, niêm yết các thông tin liên hệ của bên B như: số điện thoại, địa chỉ và bảng giá dịch vụ thu gom, xử lý chất thải trên trang thông tin điện tử và tại trụ sở chính của bên A để các tàu thuyền nắm được.

- Hướng dẫn, đôn đốc các tàu thuyền chấp hành nghiêm việc tập kết, lưu giữ, thu gom chất thải theo quy định và nộp phí dịch vụ vệ sinh cho bên B.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho nhân lực và phương tiện của bên B lên các tàu neo đậu tại cầu Cảng và vùng neo đậu thuộc bên A quản lý để thực hiện việc thu gom chất thải cho tàu thuyền.

(Chữ ký)

1536-C
CÔNG TY
THƯỜNG
NH VIÊN
NG ĐỒ T
HỒNG
T.P.H

010321880
CÔNG TY
CỔ PHẦN
IN TÀI VÀ XẾP
HẢI AN
TRUNG - T

- Lưu giữ các chứng từ thu gom và xử lý chất thải từ tàu thuyền do bên B bàn giao để sẵn sàng cung cấp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi được yêu cầu.

- Tổng hợp, lập báo cáo hàng năm tình hình quản lý thu gom và xử lý chất thải từ tàu thuyền.

2. Trách nhiệm của bên B:

- Nhanh chóng bố trí nhân lực và phương tiện vận chuyển khi có sự yêu cầu thu gom chất thải từ các đại lý, chủ hãng tàu. Đảm bảo loại chất thải thu gom từ các tàu thuyền phải đúng chủng loại đã ghi tại Điều 1 của hợp đồng này.

- Vận chuyển, lưu giữ tạm thời và xử lý chất thải tuân thủ đúng các quy định tại Nghị định số 38/2015ND-CP và quy định pháp luật có liên quan.

- Cung cấp, giới thiệu các thông tin, văn bản có liên quan đến công tác quản lý, xử lý chất thải của Nhà nước, thành phố để bên A niêm yết, thông báo trên trang thông tin điện tử.

- Thực hiện nghiêm túc các nội quy, quy định ra vào cơ quan, nội quy phòng cháy chữa cháy, an toàn vệ sinh môi trường khi vào làm việc trong địa phận quản lý của bên A.

- Hàng tháng bên B lập báo cáo tổng hợp khối lượng chất thải thu gom, vận chuyển và xử lý từ tàu thuyền và gửi lại cho bên A.

- Lưu giữ các hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động thu gom và xử lý chất thải từ tàu thuyền để sẵn sàng cung cấp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi được yêu cầu.

- Nếu có bất cứ vấn đề gì phát sinh trong quá trình thực hiện đều phải có thông báo bằng văn bản cho bên A để cùng phối hợp giải quyết.

Điều 5: Điều khoản chung

1. Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày 02/01/2018 đến ngày 31/12/2018. Sau đó sẽ căn cứ vào tình hình thực tế để gia hạn hoặc ký hợp đồng mới tiếp theo.

2. Các phụ lục kèm theo hợp đồng này có hiệu lực thực hiện như hợp đồng. Nếu trong quá trình thực hiện có các văn bản mang tính thoả thuận, thống nhất giữa hai bên hoặc các thông báo để chi tiết, bổ sung, sửa đổi các thông tin liên quan đến việc thực hiện hợp đồng thì cũng được coi là phụ lục của hợp đồng này.

3. Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã thoả thuận trong hợp đồng, phụ lục hợp đồng và các quy định hiện hành về công tác quản lý, xử lý chất thải của Nhà nước và Thành phố, nếu một trong hai bên thực hiện không đúng thì được coi là vi phạm hợp đồng. Bên vi phạm sẽ chịu toàn bộ trách nhiệm trước pháp luật hiện hành.

4. Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản để làm cơ sở thực hiện.



ĐẠI DIỆN BÊN A

TỔNG GIÁM ĐỐC
Tu Mạnh Cường



ĐẠI DIỆN BÊN B

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Thị Thu An



Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2016

GIẤY PHÉP XỬ LÝ CHẤT THẢI NGUY HẠI

Mã số QLCTNH: 2.099.VX

(Cấp lần đầu)

I. Thông tin chung về chủ xử lý CTNH:

Tên: Công ty TNHH Một thành viên Môi trường đô thị Hải Phòng

Địa chỉ văn phòng/trụ sở chính: Số 01 Lý Tự Trọng, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0313 746399 Fax: 0313 823542 Email: xndv.hpurenco@gmail.com

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 0200149536 ngày cấp (lần thứ 03): 05/6/2015

Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng

II. Nội dung cấp phép:

1. Được phép thực hiện dịch vụ vận chuyển và xử lý CTNH cho các chủ nguồn thải trên địa bàn hoạt động theo Mục 1 của Phụ lục I kèm theo.
2. Được phép sử dụng, vận hành các phương tiện, thiết bị chuyên dụng theo Mục 2 của Phụ lục I kèm theo.
3. Được phép vận chuyển và xử lý các loại CTNH theo Mục 3 của Phụ lục I kèm theo.
4. Được phép thực hiện những điều chỉnh theo quy định tại các Phụ lục khác kèm theo (nếu có).

III. Điều khoản thi hành:

Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày: 17/10/2019.

Nơi nhận:

- Như phần I;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà;
- UBND thành phố; Sở TN&MT thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, TCMT, QLCT&CTMT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Võ Tuấn Nhân

IV. CÁC YÊU CẦU CỤ THỂ ĐỐI VỚI CHỦ XỬ LÝ CTNH

1. Không được phép đốt các CTNH có chứa hợp chất halogen hữu cơ, thủy ngân, Pb, Cd vượt ngưỡng CTNH theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 07: 2009/BTNMT.
2. Tuân thủ các quy định tại Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu, Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại và các văn bản quy phạm pháp luật về môi trường có liên quan.
3. Trong trường hợp tiếp nhận thêm CTNH từ các chủ hành nghề quản lý CTNH khác theo hợp đồng được cơ quan cấp phép chấp thuận thì phải cân đối để đảm bảo tổng công suất xử lý không vượt quá số lượng CTNH được cấp theo Giấy phép này.
4. Khi có nhu cầu thay đổi hiện trạng các công trình, thiết bị xử lý CTNH (trừ trường hợp gặp sự cố) thì phải báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét.

V. DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ XỬ LÝ VÀ TRẠM TRUNG CHUYỂN CTNH

1. Cơ sở xử lý (duy nhất): Nhà máy xử lý chất thải rắn thuộc Khu liên hợp xử lý chất thải Trảng Cát
Địa chỉ: Phường Trảng Cát, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
Điện thoại: 0313 746399 Fax: 0313 823542 E-mail: xndv.hpurenco@gmail.com

VI. XÁC NHẬN HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

1. Giấy phép này xác nhận việc thực hiện các công trình bảo vệ môi trường theo yêu cầu của Quyết định số 2648/QĐ-BTNMT ngày 26/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt báo cáo Đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư xây dựng lò đốt chất thải y tế công suất 200 kg/giờ” gồm :
 - Hệ thống xử lý khí thải của lò đốt công suất 200 kg/giờ;
 - Hệ thống thu gom nước thải vệ sinh công nghiệp;
 - Hệ thống thu gom nước mưa.



PHỤ LỤC I

(Kèm theo Giấy phép xử lý CTNH có Mã số QLCTNH: 2.099.VX
cấp lần đầu ngày 17 tháng 10 năm 2016)

1. Địa bàn hoạt động được phép

Vùng	Tỉnh
Đồng bằng sông Hồng	"Hải Phòng"

2. Danh sách phương tiện, thiết bị được phép vận hành:

TT	Phương tiện, thiết bị chuyên dụng	Số lượng	Loại hình
I	Nhóm phương tiện, thiết bị xử lý		
1	Lò đốt chất thải y tế, công suất 200 kg/giờ	01	Xử lý
II	Phương tiện vận chuyển		
1	Xe bảo ôn Hyundai BKS 16H-6581, trọng tải 2.855 kg	01	Vận chuyển
2	Nhóm xe máy kèm thùng chứa chất thải y tế chuyên dụng: - Xe Yamaha BKS 29P7-7108 - Xe Wave Anpha BKS 16K8-8139 - Xe Wave Anpha BKS 17H1-1492 - Xe Wave Anpha BKS 15B2-315.85 - Xe Dream II BKS 16F3-6081	05	Vận chuyển
III	Nhóm phương tiện đóng gói, lưu giữ		
1	Kho lưu giữ CTNH diện tích 52,9 m ²	01	Lưu chứa
2	Thùng chứa, dung tích 240 lít	Theo nhu cầu thực tế	Lưu chứa

3. Danh sách CTNH được phép vận chuyển, xử lý:

TT	Tên chất thải	Trạng thái tồn tại	Số lượng được phép (kg/năm)	Mã CTNH	Phương án xử lý	Mức độ xử lý
1	Chất thải lây nhiễm (bao gồm cả chất thải sắc nhọn)	Rắn		13 01 01 13 02 01	Thiêu hủy trong lò đốt, tro xỉ đem đi hóa rắn, sau đó chôn lấp an toàn	QCVN 02: 2012/BTNMT QCVN 07: 2009/BTNMT
2	Hóa chất thải bao gồm hoặc có các thành phần nguy hại	Rắn		13 01 02 13 02 02		
3	Chế phẩm gây độc tế bào (cytotoxic và cytostatic) thải	Rắn		13 01 03 13 02 03		
4	Bao bì mềm, giẻ lau, vải bảo vệ thải dính thành phần nguy hại	Rắn		18 01 01 18 02 01		
Tổng số lượng			1.440.000			

4. Hồ sơ kèm theo Giấy phép:

Bộ Hồ sơ sau đây được Bộ Tài nguyên và Môi trường đóng dấu xác nhận trang bìa và dấu giáp lai là bộ phận không tách rời kèm theo Giấy phép và Phụ lục của Giấy phép này:

Bộ hồ sơ đăng ký xử lý CTNH với dòng chữ sau trên bìa: “Kèm theo Giấy phép xử lý CTNH có mã số: 2.099.VX do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp lần đầu ngày 17 tháng 10 năm 2016”.

CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
SỐ CHỨNG THỰC: 13659... QUYỀN SỐ: 02...SCT/BS

21 -10- 2016

CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG HOÀNG VĂN THỤ



[Handwritten signature]
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Bùi Thị Thanh

